|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀTĨNH**    Số: /KH-UBND  DỰ THẢO | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2017* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai kiểm nghiệm nhanh an toàn thực phẩm**

**tại các chợ trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện thông báo số 321/TB-VPCP ngày 21/7/2017 của Văn phòng Chính phủ Kết luận của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tại cuộc họp Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm; Công văn số 4667/BYT-ATTP ngày 18/8/2017 của Bộ Y tế về việc thực hiện Thông báo 321/TB-VPCP ngày 21/7/2017 của Văn phòng Chính phủ. UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kế hoạch triển khai kiểm nghiệm nhanh an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

1. Tăng cường kiểm soát nguồn gốc, chất lượng thực phẩm, giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm góp phần giảm thiểu tác hại do thực phẩm không đảm bảo an toàn gây ra, bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng, đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2. Kịp thời phát hiện và xử lý đối với những cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm và cảnh báo cho cộng đồng.

**II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI:**

**1. Các hoạt động cụ thể:**

1.1. Trang cấp trang thiết bị, dụng cụ để triển khai hoạt động kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm bằng phương pháp xét nghiệm nhanh các chỉ tiêu ô nhiễm trong thực phẩm tại Trung tâm Y tế/Trung tâm YTDP các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh.

1.2. Trang bị bộ test xét nghiệm nhanh các chỉ tiêu an toàn thực phẩm trong các loại thực phẩm phổ biến ở chợ*.*

1.3. Tổ chức tập huấn về kỹ thuật lấy mẫu thực phẩm, các bước thực hiện các test nhanh về an toàn thực phẩm cho các cán bộ chuyên môn tại các Phòng Y tế, Phòng Nông nghiệp, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Trung tâm Y tế/Trung tâm YTDP các huyện, thành phố, thị xã và cán bộ của Ban quản lý các chợ.

1.4. Thành lập Tổ lấy mẫu và xét nghiệm nhanh an toàn thực phẩm liên ngành gồm: Y tế (chủ trì), Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các huyện, thành phố, thị xã; BQL chợ các chợ chọn giám sát.

1.5. Triển khai lấy mẫu thực phẩm và kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm bằng phương pháp xét nghiệm nhanh tại các chợ Trung tâm trên địa bàn toàn tỉnh.

1.6. Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực nhằm nâng cao năng lực của các cơ sở kiểm nghiệm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

1.7. Thí điểm mô hình Kiot kiểm nghiệm nhanh cố định tại chợ Thành phố Hà Tĩnh để làm cơ sở đánh giá, nhân rộng trên địa bàn trong thời gian tới.

**2. Quy trình thực hiện:**

***Bước 1***: Lấy mẫu trực tiếp tại các cơ sở kinh doanh thực phẩm ở Chợ được lựa chọn *(lấy khối lượng mẫu đủ theo các chỉ tiêu làm test; ghi rõ các thông tin cần thiết như tên chủ cơ sở, loại mẫu lấy, số lượng mẫu, ngày lấy mẫu…).*

***Bước 2***: Thực hiện kiểm nghiệm an toàn thực phẩm bằng phương pháp xét nghiệm nhanh theo các chỉ tiêu kiểm nghiệm được yêu cầu giám sát.

***Bước 3***: Thông báo kết quả.

Thông báo kết quả ngay cho các cơ quan quản lý, Ban quản lý chợ và cơ quan truyền thông sau khi xét nghiệm xong các chỉ tiêu:

- Nếu kết quả đạt yêu cầu thì thông báo cho chủ cơ sở và công khai cho người tiêu dùng biết để lựa chọn thực phẩm an toàn.

- Nếu kết quả không đạt yêu cầu thì lấy mẫu gửi phòng kiểm nghiệm được chỉ định theo quy định của pháp luật. Đồng thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm đối với loại sản phẩm đã xét nghiệm cho người tiêu dùng và chủ cơ sở.

***Bước 4***: Xử lý và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

**3. Các loại thực phẩm và chỉ tiêu giám sát**:

*3.1. Thực phẩm giám sát*:

- Thực phẩm tươi sống: Thịt, cá, hải sản, rau, củ, quả các loại...

- Thực phẩm đã qua chế biến: giò, chả, bún, bánh mướt, bánh phở, thịt quay các loại, dấm trắng, rượu, nước giải khát (loại có màu).v.v.

- Chất hỗ trợ chế biến thực phẩm các loại có màu như: ớt bột, bột nghệ, tương ớt.v.v.

*3.2. Các chỉ tiêu kiểm nghiệm, giám sát*:

- Hàn the trong thực phẩm; Metanol trong rượu; Phẩm màu kiềm trong thực phẩm; Focrmon trong thực phẩm; Axit vô cơ trong dấm; Salicylic trong thực phẩm; Nitrit trong thực phẩm; Hóa chất trừ sâu trong rau, củ, quả; Hypoclorid; Nitrat trong thực phẩm; Betaagonits trong thịt.

**4. Lộ trình thực hiện, địa điểm thực hiện:**

*4.1. Thí điểm mô hình Kiot kiểm nghiệm nhanh cố định tại Chợ Thành phố Hà Tĩnh:*

- Thời gian thực hiện từ tháng 11 đến hết tháng 12/2017: Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND thành phố Hà Tĩnh tiến hành triển khai thí điểm kiểm tra an toàn thực phẩm bằng phương pháp xét nghiệm test nhanh thực phẩm tại chợ Thành phố Hà Tĩnh.

- Sau khi triển khai thí điểm mô hình tại Chợ thành phố Hà Tĩnh đánh giá kết quả thực hiện sẽ bàn giao cho UBND thành phố Hà Tĩnh quản lý và tiếp tục thực hiện từ tháng 01/2018.

*4.2 Tập huấn kỹ thuật lấy mẫu, kiểm nghiệm cho cán bộ tuyến cơ sở:*

Trong tháng 01/2018*.*

*4.3. Triển khai kiểm nghiệm, giám sát test nhanh thực phẩm tại chợ thuộc các huyện, thành phố, thị xã*:

- Thời gian thực hiện từ tháng 01/2018.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tại các chợ trung tâm thuộc địa bàn quản lý.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Sở Y tế:**

- Chủ trì, phối hợp với các sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, các ngành liên quan giúp UBND tỉnh đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tập huấn sử dụng bộ test nhanh an toàn thực phẩm cho cán bộ trực tiếp làm xét nghiệm ở các tuyến.

- Chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm y tế/Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố, thị xã tăng cường giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm, chú trọng các loại thực phẩm có nguy cơ cao, nhằm kịp thời cảnh bảo cho cộng đồng.

- Kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại các địa phương.

- Hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ xét nghiệm cho các địa phương khi có yêu cầu.

- Cử cán bộ tham gia trực tại kiot thực hiện xét nghiệm test nhanh các loại thực phẩm và chỉ tiêu kiểm nghiệm thuộc lĩnh vực ngành quản lý trong thời gian triển khai thí điểm tại Chợ thành phố Hà Tĩnh.

- Định kỳ hàng quý tổng hợp kết quả triển khai báo cáo UBND tỉnh; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

**2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Phối hợp với Sở Y tế, Sơ Công Thương và các ngành liên quan trong việc chỉ đạo, đôn đốc các địa phương tổ chức các hoạt động đảm bảo thực hiện tốt Kế hoạch.

- Tiến hành truy xuất nguồn gốc, xử lý vi phạm đối với những loại thực phẩm có chất lượng không đảm bảo an toàn thuộc lĩnh vực quản lý.

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tăng cường công tác giám sát chất lượng an toàn thực phẩm các sản phẩm nông lâm, thủy sản, cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm đến người tiêu dùng và chủ cơ sở, đồng thời làm căn cứ thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất.

- Kết hợp với công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt, tăng cường công tác tuyên truyền các quy định pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ xét nghiệm cho các địa phương khi có yêu cầu.

- Cử cán bộ tham gia trực tại kiot thực hiện xét nghiệm test nhanh các loại thực phẩm và chỉ tiêu kiểm nghiệm thuộc lĩnh vực ngành quản lý trong thời gian triển khai thí điểm tại Chợ thành phố Hà Tĩnh.

- Kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại các địa phương.

- Định kỳ hàng quý tổng hợp kết quả triển khai báo cáo Sở Y tế để tổng hợp; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

**3. Sở Công Thương:**

- Phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan trong việc chỉ đạo, tổ chức các hoạt động đảm bảo thực hiện tốt Kế hoạch.

- Tiến hành truy xuất nguồn gốc, xử lý vi phạm đối với những loại thực phẩm có chất lượng không đảm bảo an toàn thuộc lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp với các địa phương trong việc lựa chọn địa điểm triển khai. Chỉ đạo Ban quản lý các chợ phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc lấy mẫu thực phẩm, kiểm nghiệm, tuyên truyền, thông báo kết quả và xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn việc kinh doanh thực phẩm giả, không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc, quá hạn sử dụng, vi phạm quy định về nhãn hàng hóa lưu thông trong các chợ; xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP, cho Ban quản lý chợ, siêu thị và ngươi tiêu dùng.

- Kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại các địa phương.

- Định kỳ hàng quý tổng hợp kết quả triển khai báo cáo Sở Y tế để tổng hợp; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

**4. Sở Tài chính:**

- Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc bố trí kinh phí để triển khai và duy trì việc triển khai hoạt động xét nghiệm nhanh vệ sinh an toàn thực phẩm tại các chợ; Hỗ trợ kinh phí nâng cao năng lực các cơ sở kiểm nghiệm trong tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

**5. UBND các huyện, thành phố, thị xã:**

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng liên quan thành lập Tổ lấy mẫu và xét nghiệm nhanh an toàn thực phẩm liên ngành gồm: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ban quản lý chợ.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, hóa chất và triển khai lấy mẫu, kiểm nghiệm an toàn thực phẩm tại các chợ trên địabàn bảo đảm thực hiện kế hoạch hàng năm.

- Bố trí kinh phí để triển khai và duy trì việc triển khai hoạt động xét nghiệm nhanh thực phẩm tại các chợ được lựa chọn trên địa bàn.

- Chủ động, phối hợp các cơ quan liên quan trong việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Riêng Thành phố Hà Tĩnh ngoài triển khai kế hoạch chung, thực hiện tiếp nhận bàn giao ki ốt (điểm) kiểm nghiệm nhanh tại chợ Thành phố từ Sở Y tế kể từ ngày **01/12/2017**, tiếp tục duy trì các hoạt động kiểm nghiệm thí điểm thực phẩm phục vụ người tiêu dùng. Làm cơ sở cho việc đánh giá, triển khai tại các địa phương sau này khi đủ điều kiện.

- Định kỳ hàng quý báo cáo kết quả triển khai về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

**IV. CÁC CHỈ TIÊU, LOẠI THỰC PHẨM VÀ SỐ LƯỢNG MẪU THỰC HIỆN GIÁM SÁT HÀNG NĂM TẠI MỖI HUYỆN, THÀNH PHỐ, THỊ XÃ:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu kiểm nghiệm** | **Loại thực phẩm giám sát** | **Số lượng mẫu giám sát/năm** |
| 1 | Hóa chất trừ sâu | Rau, củ, quả các loại | 240 |
| 2 | Metanol trong rượu | Rượu trắng | 120 |
| 3 | Phẩm màu kiềm trong TP | Tương ớt, ớt bột, bột nghệ | 100 |
| 4 | Focrmon trong thực phẩm | Bún, bánh phở, thịt tươi | 120 |
| 5 | Axit vô cơ trong dấm | Dấm trắng | 60 |
| 6 | Salicylic trong thực phẩm | Dưa cà muối | 60 |
| 7 | Nitrit trong thực phẩm | Nước giải khát không màu | 120 |
| 8 | Hàn the trong thực phẩm | Thịt tươi, bún, bánh phở, giò chả. | 240 |
| 9 | Hypoclorid | Dưa cà muối, măng ngâm | 60 |
| 10 | Nitrat trong thực phẩm | Xúc xích, dưa muối. | 120 |
| 11 | Betagonitstrong thịt | Thịt lợn, bò, trâu, gà | 120 |

*(Trên cơ sở số mẫu giám sát trong năm, các địa phương lên kế hoạch để thực hiện trong các tháng và phù hợp tình hình thực tế các loại sản phẩm có tại điạ phương. Nếu có điều kiện các địa phương có thể tăng thêm số lượng mẫu, hoặc mẫu có nguy cơ ô nhiễm cao.*

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

**1. Tại tỉnh:**

UBND tỉnh cấp kinh phí phục vụ cho công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ xét nghiệm bao gồm các nội dung cụ thể sau:

*1.1. Đào tạo cho cán bộ tuyến tỉnh:*

- Gửi cán bộ Sở Y tế và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đi đào tạo nghiệp vụ tại Viện kiểm nghiệm An toàn thực phẩm Quốc gia: Số lượng: 06 người; thời gian: 15 ngày.

- Kinh phí: 64.000.000 đ (bao gồm kinh phí đi lại, công tác phí, học phí).

*1.2. Đào tạo cho cán bộ tuyến huyện:*

- Số lượng: 02 lớp 70 người; Thời gian 02 ngày/lớp.

- Kinh phí: 100.000.000 đ (thuê hội trường, giảng viên, giải khát, mua test kiểm nghiệm nhanh, mua mẫu thực phẩm, hỗ trợ học viên....).

**2. Tại các huyện, thành phố, thị xã.**

UBND các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm bố trí kinh phí để triển khai hoạt động kiểm nghiệm an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn, bảo đảm tiến độ hoàn thành kế hoạch hàng năm (kinh phí mua vật tư thiết bị, test kiểm nghiệm nhanh, mẫu thực phẩm, kinh phí xét nghiệm mẫu đối chứng.v.v.)

**3. Nguồn kinh phí:**

- Ngân sách địa phương;

- Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm hàng năm tại địa phương;

- Các nguồn kinh phí khác;

Trên đây là kế hoạch triển khai công tác giám sát ô nhiễm thực phẩm bằng phương phát xét nghiệm nhanh thực phẩm tại các chợ trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ Y tế (để báo cáo);  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Ban VH-HĐND Tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Thành viên BCĐ liên ngành VSATTP tỉnh;  - Sở Y tế;  - Sở Công thương;  - Sở Nông nghiệp và PTNT;  - Sở Tài chính;  - UBND các huyện, TP,TX;  - Lưu: VT, VX;  Gửi văn bản điện tử. | **TM.UỶ BAN NHÂN DÂN**  **KT.CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đặng Quốc Vinh** |

**PHIẾU BÁO CÁO KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM TEST NHANH THỰC PHẨM**

*(Kèm theo Kế hoạch số ……../KH-UBND ngày……/……/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ…..** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……ngày …….tháng….năm…..* |

**BÁO CÁO**

Kết quả xét nghiệm test nhanh thực phẩm tháng……năm…..

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Sở Y tế

Địa bàn giám sát (huyện/thành phố/thị xã): ……………………………………………………...…

Thời gian thực hiện: Tháng ........ năm 201....

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Ngày lấy mẫu** | **Tên thực phẩm giám sát** | **Số lượng mẫu** | **Kết quả giám sát các chỉ tiêu** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| *Hàn the*  *đạt / K đạt* | | *Focmol*  *đạt / Kđạt* | | *Phẩm màu*  *đạt / Kđạt* | | *Methanol*  *đạt / Kđạt* | | *Axit vô cơ*  *đạt / Kđạt* | | *Độ ôi khét*  *đạt / Kđạt* | | *Nitrat*  *đạt / Kđạt* | | *Thuốc trừ sâu*  *đạt / Kđạt* | | Hypoclorid  *đạt / Kđạt* | | *Nitrit*  *đạt / Kđạt* | | Betagonitstrong *đạt / Kđạt* | |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, đóng dấu)* |